TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **55**/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày 08 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 47/2023/TLST- HNGĐ ngày 14/02/2023 về việc: "Xin ly hôn", giữa:

1. *Nguyên đơn*: Chị ***Phạm Thị Kim T***, sinh năm 1991

Nơi cư trú: tổ 4, ấp L, xã T, huyện C, Thành phố H

2. Bị đơn: Anh ***Trần Minh Q***, sinh năm 1991

Nơi cư trú: ấp C xã S, thành phố BT, tỉnh BT

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 51, 53, 54, 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị ***Phạm Thị Kim T*** và anh ***Trần Minh Q***

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: có 01 cháu tên Trần Hoàng H, sinh ngày 14/3/2020. Anh Q được tiếp tục nuôi cháu H.

Ghi nhận việc anh Q không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Không bên nào được ngăn cản quyền đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người

trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: hai vợ chồng đều khai không có nên tòa án không xem xét

Về nợ chung: hai vợ chồng đều khai không có nên tòa án không xem xét.

Về án phí: Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được giảm 50% là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) chị T phải nộp nhưng được khấu trừ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0002584 ngày 10/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre phải hoàn lại cho chị T số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP. Bến Tre;
- UBND xã S, thành phố BT, tỉnh BT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Duy Phong